Tiếng Việt
Lớp 2

PHIẾU BÀI TẬP
TUẦN 17

A. KIỂM TRA ĐỌC HIỂU – LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Tìm ngọc

1. Xưa có chàng trai thấy một bọn trẻ định giết con rắn nước liền bỏ tiền ra mua, rồi thả rắn đi. Không ngờ con rắn ấy là con của Long Vương. Đền ơn chàng trai, Long Vương tặng chàng một viên ngọc quý.

2. Có người thợ kim hoàn biết đó là viên ngọc hiếm, bèn đánh tráo. Chàng trai rất buồn. Thấy vậy, Chó và Mèo xin chủ đi tìm ngọc.

3. Đến nhà người thợ kim hoàn, Mèo bắt một con chuột đi tìm ngọc. Quả nhiên, con chuột tìm được.

4. Ra về, Chó tranh ngậm ngọc, lúc ra sông, nó làm rơi viên ngọc xuống nước. Một con cá lớn thấy viên ngọc, đớp ngay. Chó nghĩ ra cách rình ở bên sông, chờ ai câu được con cá thì lấy lại.

Mấy hôm sau, có người đánh được con cá lớn, mổ ruột ra có viên ngọc. Mèo liền nhảy tới ngoạm ngọc chạy biến.

5. Lần này, mèo đội ngọc trên đầu. Nào ngờ, vừa đi được một quãng thì có con quạ sà xuống đớp ngọc rồi bay lên cây cao. Mèo nghĩ ra một mẹo. Nó nằm phơi bụng vờ chết. Quạ trúng kế, sà xuống, toan rỉa thịt mèo. Mèo nhảy xổ lên vồ. Quạ van lạy, xin trả lại ngọc.

6. Lần này, Chó và Mèo mang ngọc về được đến nhà. Chàng trai vô cùng mừng rỡ, càng thêm yêu quý hai con vật thông minh, tình nghĩa.

Theo NGUYỄN ĐỔNG CHI

LIVEWORKSHEETS

Dựa theo nội dung bài đọc, trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1. Do đâu mà chàng trai có viên ngọc quý?

a. Do Mèo và Chó tìm được đem tặng chàng viên ngọc quý.

b. Do chàng cứu con rắn nước mà Long Vương tặng chàng viên ngọc quý.

c. Do bọn trẻ nhặt được đem tặng chàng viên ngọc quý.

Câu 2. Ai là người đánh tráo viên ngọc quý của chàng?

a. Người thợ kim hoàn

b. Người lái buôn

c. Người hàng xóm

Câu 3. Mèo và Chó đã làm cách nào để lấy lại viên ngọc?

Em hãy đọc đoạn 3, 4, 5, chú ý những việc làm của Mèo và Chó khi tìm lại viên ngọc.

1. Ở nhà người thợ kim hoàn.

a. Bắt người thợ kim hoàn trả lại ngọc.

b. Bắt một con chuột đi tìm ngọc.

c. Tự đi tìm và lấy lại viên ngọc.

2. Khi ngọc bị cá đớp mất.

a. Chó rình ở bên sông, chờ người đánh được con cá lớn, khi mổ ruột ra có viên ngọc, Mèo chạy tới ngoạm chạy mất.

b. Chó và Mèo nhảy xuống sông bắt cá để lấy lại viên ngọc.

LIVEWORKSHEETS

3. Khi ngọc bị quạ đớp mất.

a. Chó nghĩ ra mẹo nằm phơi bụng giả chết. Quạ sà xuống định rỉa thịt chó. Mèo nhảy lên vồ khiến quạ phải van xin và trả lại ngọc.

b. Mèo nghĩ ra mẹo nằm phơi bụng giả chết. Quạ sà xuống định rỉa thịt mèo. Mèo nhảy lên vồ khiến quạ phải van xin và trả lại ngọc.

Câu 4. Nối các từ, cụm từ với con vật thích hợp.

khỏe như	nhanh như	chậm như	lạch bạch như	trung thành như

Câu 5. Chọn câu có hình ảnh so sánh để nói về con mèo:

a. Mắt mèo xanh biếc.

b. Mắt mèo tròn như hai hòn bi ve.

c. Toàn thân mèo phủ một bộ lông trắng và mịn như nhung.

d. Hai tai mèo rất thính.

LIVEWORKSHEETS

B. KIỂM TRA CHÍNH TẢ - TẬP LÀM VĂN

Câu 1. Điền vào chỗ trống: *ui* hay *uy* ?

a. Đố ai biết n..... mấy hòn,

Sao rua mấy cái, trăng tròn mấy đêm?

b. Đường về xứ Lạng mù xa.

Có về Hà Nội với ta thì về

Đường th..... thì tiện thuyền bè

Đường bộ cứ bến Bồ Đề mà sang.

Câu 2. Điền vào chỗ trống: d, gi hay r?

.....ồi cơn mưa sẽ tạnh

.....òng sông xanh bình thường

Qua tháng ngày lũ lụt

Con sóng vờn yêu thương.

.....ồi cơn mưa sẽ tạnh

.....ó xuân ùa trên đê

Em vui cùng bè bạn

Hân hoan đón Tết về.

(Theo *Nguyễn Lãm Thắng)*

LIVEWORKSHEETS

Câu 3. Nối nghĩa với từ phù hợp:

Chỉ một hiệp thi đầu bóng bàn	eng éc
Tiếng kêu của lợn	séc
Chỉ một loại đất	ghét
Trái nghĩa với yêu	sét

Câu 4. Nói lời thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú với trường hợp tương ứng.

Bạn cho em mượn quyển truyện rất hay.	Con rất thích đôi dép này. Con cảm ơn mẹ ạ!
Mẹ mua cho em một đôi dép mới.	Ôi! Hay quá! Mình đang muốn đọc quyển truyện này. Cậu tốt quá!
Bố mẹ hứa cho em đi chơi công viên.	Ôi! Thích quá! Lâu lắm rồi con chưa được đi công viên chơi.

LIVEWORKSHEETS